

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 303/2023/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 8 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Phan Văn N, sinh năm 1986.

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị Kim P, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Văn N và chị Trần Thị Kim P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Phan Văn N và chị Trần Thị Kim P thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Anh Phan Văn N và chị Trần Thị Kim P thống nhất thỏa thuận giao cháu Phan Thị Kim N1, sinh ngày 07/01/2012 cho chị Trần Thị Kim P được quyền trực

tiếp nuôi con.

Anh Phan Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Anh Phan Văn N không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Trần Thị Kim P có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Phan Văn N.

Anh Phan Văn N thống nhất cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng hàng tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 31/8/2023 đến khi cháu N1 thành niên và có khả năng lao động.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Phan Văn N tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002171 ngày 23/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Anh Phan Văn N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Trần Thị Kim P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- UBND xã Tân Quới, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp (ĐKKH số: 160 ngày 23/10/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Bạch Phiến